ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ ĐÔNG

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Tên đề tài:

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH HỌC TỐT PHÂN MÔN TẬP ĐỌC LỚP 2

Tên tác giả: Phùng Thị Hồng Ngọc
Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Phú Đông
Chức vụ: Giáo viên

Năm học: 2023 - 2024

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ 1
1. Lý do chọn đề tài. 1
2. Mục đích nghiên cứu 2
3. Đối tượng nghiên cứu 2
4. Phương pháp nghiên cứu 2
5. Phạm vi, thời gian, kế hoạch nghiên cứu 2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN 3
1. Cơ sở lý luận: 3
2. Cơ sở thực tiễn: 5
2.1. Đặc điểm tình hình: 5
2.2. Thuận lợi, khó khăn: 5
2.3. Khảo sát thực trạng ban đầu 6
2.4. Một số nguyên nhân: 6
2.5. Đề xuất giải pháp: 6
3. Tổ chức thực hiện các giải pháp: 7
3.1. Giải pháp 1: Phân loại để nắm chắc đối tượng học sinh trong quá trình dạy Tập đọc. 7
3.2. Giải pháp 2: Giáo viên tích cực đổi mới, linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. 7
3.3. Giải pháp 3: Dạy học môn Tập đọc bằng hình thức trải nghiệm thông qua việc tổ chức câu lạc bộ bạn yêu Tiếng Việt, các cuộc thi nhỏ trong phạm vi lớp học 12
3.4. Giải pháp 4: Làm tốt công tác chủ nhiệm 13
3.5. Giải pháp 5: Tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học môn Tiếng Việt nói chung và phân môn Tập đọc nói riêng. 14
3.6. Giải pháp 6: Động viên, khích lệ học sinh có tiến bộ trong học tập. 14
5. Kết quả thực hiện sáng kiến kinh nghiệm: 14
6. Hiệu quả của sáng kiến 15
7. Tính khả thi 16
8. Thời gian thực hiện SKKN 16
9. Kinh phí thực hiện 16
III. KIẾN NGHỊ – ĐỀ XUẤT 17
1. Kết luận chung. 17
2. Kiến nghị, đề xuất 17
*** TÀI LIỆU THAM KHẢO**
*** PHỤ LỤC CÁC MINH CHỨNG PHỤC VỤ ĐỀ TÀI**

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

Trẻ em có nhu cầu được nghe lời ru của bà, của mẹ ngay từ khi mới lọt lòng cho đến khi các em chập chững biết đi, biết bi bô cất tiếng gọi những người thân yêu. Những âm thanh ấy tuy chưa thật tròn vành rõ chữ nhưng khi nghe thấy ai cũng xúc động và tan chảy trong lòng. Ở giai đoạn này thì ông bà, bố mẹ và những người thân thiết của trẻ chính là những người thầy người cô đầu tiên của các em. Đến khi được vào trường học, thì vấn đề giao tiếp ở các em là nghe, đọc, nói, viết trở thành một nhu cầu quan trọng và không thể thiếu đối với các em trong việc hình thành kĩ năng giao tiếp. Và lúc này, thầy cô giáo chính là những người đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành các thói quen này của các em. Chính vì thế, đối với bậc học Tiểu học, Đảng và Nhà nước ta đã coi "Giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân" bởi giáo dục Tiểu học là một bậc học đã đặt nền tảng vững chải cho sự phát triển một cách toàn diện của các em sau này. Để hình thành năng lực hoạt động ngôn ngữ cho học sinh, cùng với môn Toán thì Tiếng Việt đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Năng lực ngôn ngữ này được thể hiện qua 4 kĩ năng đó là nghe, đọc, nói, viết. Trong đó phân môn Tập đọc giữ vai trò quan trọng, thiết yếu. Chính vì thế không thể xem nhẹ phân môn này trong quá trình dạy học Tiếng Việt nhất là chương trình GDPT 2018 của bộ sách Kết nối tri thưc với cuộc sống.

Khi nói đến công cụ học tập đầu tiên và quan trọng trong nhà trường tiểu học phải nhắc ngay đến phân môn tập đọc. Qua việc học phân môn này, giúp cho các em có thể đọc đúng, biết cách đọc ngắt giọng, biết cách đọc nhấn giọng, biết cách đọc diễn cảm và biết cách đọc hiểu một văn bản thơ hoặc truyện ngắn ... Từ đó, giúp các em tự tin chiếm lĩnh và tiếp thu tri thức. Qua phân môn tập đọc, các em cũng được nâng cao về mặt thẩm mĩ, tu duy, để từ đó các em có thể vươn cao, vươn xa ra thế giới rộng lớn bên ngoài. Nhận thức của các em từ đó cũng có chiều sâu, có trọng điểm hơn. Vậy để giúp các em học sinh lớp 2 biết cách đọc đúng, biết cách đọc ngắt giọng, biết cách đọc ngắt quãng, biết cách đọc diễn cảm và hiểu được nội dung ý nghĩa, giá trị của văn bản đồng thời giáo dục cho các em những giá trị nhân văn tốt đẹp trong cuộc sống là việc làm cần thiết và hết sức quan trọng đối với mỗi người giáo viên Tiểu học nói chung và giáo viên giảng dạy khối lớp 2 nói riêng.

Là giáo viên trực tiếp chủ nhiệm và giảng dạy các môn cơ bản khối lớp 2 ở trường Tiểu học Phú Đông, tôi nhận thức rõ vai trò quan trọng của phân môn này trong quá trình dạy học. Tuy nhiên, trong thực tế dạy học vẫn còn một số yếu tố dẫn đến kết quả dạy học của phân môn Tập đọc chưa được như mong muốn.

Vì vậy, tôi đã chọn nghiên cứu đề tài "***Một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2***" với mong muốn nâng cao hiệu quả dạy học phân môn này và nhằm giúp học sinh biết đọc đúng, biết ngắt giọng, biết đọc diễn cảm và hiểu được nội dung ý nghĩa của văn bản mình đọc.

2. Mục đích nghiên cứu

- Tạo cho học sinh niềm yêu thích, sự hứng thú khi học tập phân môn Tập đọc nói riêng và môn Tiếng Việt lớp 2 Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống nói chung.

- Đưa ra những giải pháp giúp học sinh rèn luyện đọc đúng, biết cách đọc ngắt giọng, biết cách đọc nhấn giọng, biết cách đọc diễn cảm và đọc hiểu văn bản theo chương trình GDPT 2018.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục môn Tiếng Việt nói riêng và chất lượng giáo dục trong nhà trường nói chung.

3. Đối tượng nghiên cứu

- Học sinh lớp 2A2 và học sinh toàn khối 2 trường Tiểu học Phú Đông.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để đạt được hiệu quả của biện pháp tôi đã sử dụng một số phương pháp sau:

- Phương pháp điều tra khảo sát thực tế, phỏng vấn và trao đổi trực tiếp

- Phương pháp trao đổi với đồng nghiệp.

- Phương pháp tìm kiếm sự hỗ trợ, tư vấn của người các nhà nghiên cứu trong SGK, SGV Tiếng Việt 2

- Phương pháp dạy học thực nghiệm tại lớp 2A2 trường TH Phú Đông

- Phương pháp kiểm tra đánh giá

- Phương pháp tổng kết, đánh giá, và rút kinh nghiệm

5. Phạm vi, thời gian, kế hoạch nghiên cứu:

5.1. Phạm vi nghiên cứu

Biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2 trong năm học 2023-2024 tại lớp 2A2 và các lớp khối 2 trường Tiểu học Phú Đông.

5.2. Thời gian nghiên cứu

Sáng kiến được thực hiện từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024.

5.3. Kế hoạch nghiên cứu:

- Tháng 9/2022: Cập nhật, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của cấp trên để phục vụ đề tài.

+ Nghiên cứu về đặc điểm tâm sinh lý của học sinh Tiểu học cũng như đặc điểm tình hình riêng của trường.

+ Nghiên cứu để nắm được thực trạng GD HS trong nhà trường.

+ Tìm hiểu nguyên nhân.

- Tháng 10-11/2022: Lập kế hoạch ngiên cứu, tập hợp số liệu thống kê cụ thể phục vụ cho đề tài.

- Tháng 12/2022đến 4/2023:

+ Tiếp tục thăm lớp, dự giờ, triển khai các hoạt động, đánh giá rút kinh ngiệm.

+ So sánh đối chứng và tiến hành viết SKKN.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Cơ sở lí luận

Như chúng ta đã biết để tiếp nối SGK *Tiếng Việt 1,* SGK *Tiếng Việt 2* được biên soạn dựa trên quan điểm:

a. Dạy học ngôn ngữ thông qua các hoạt động đọc, viết, nói và nghe trong ngữ cảnh tự nhiên và gần gũi với đời sống;

b. Sách hấp dẫn đối với HS, khơi gợi được hứng thú của các em qua ngữ liệu và cách khai thác ngữ liệu phù hợp. SGK *Tiếng Việt 2* cần phát triển một cách hợp lí kĩ năng đọc, viết, nói và nghe mà HS đã có được sau khi học xong lớp 1 để các em vừa được học theo sức của mình, vừa đáp ứng được yêu cầu của Chương trình Tiếng Việt lớp 2. Tiến trình dạy học nếu đi quá chậm hay quá nhanh đều ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả học tập của năm học này cũng như những năm học tiếp theo. Tiếp tục quan điểm dạy học tiếng mẹ đẻ ở lớp 1, SGK *Tiếng Việt 2* chú trọng khai thác vốn tiếng Việt mà HS sử dụng hằng ngày để phát huy hiệu quả đạy học ngôn ngữ trong nhà trường.

* Cấu trúc sách và các bài học

Tiếng Việt 2 được chia thành 2 tập, tập một dành cho học kì I (18 tuần, trung bình mỗi tuần 10 tiết), tập hai dành cho học ki 2 (17 tuần, trung bình mỗi tuần 10 tiết). Mỗi tập sách đều có các thành phần cơ bản: mục lục (đặt ở đầu sách), bảng tra cứu thuật ngữ (ở cuối sách), hệ thống các chủ điểm (bài lớn, tương ứng vỏi chương, phần) và các bài học (theo hệ thống các VB được dùng làm ngữ liệu). Về cơ bản, cấu trúc cả tập sách và cấu trúc của từng bài học trong 2 tập là như nhau. Điểm khác biệt đáng kể là yêu cầu về các kiến thức và kĩ năng ở tập hai dĩ nhiên là cao hơn tập một.

+ Cấu trúc sách

Tập một có 4 bài (lớn), tương ứng với 4 chủ điểm. Các chủ điểm tiếp tục được triển khai theo mạch như hệ thống chủ điểm đã được thiết kế ở tập hai của *Tiếng Việt,* tuy nhiên có nâng cao hơn và khai thác sâu hơn một số phương diện cuộc sống, phù hợp với sự phát triển của HS lớp 2 so với lớp 1. Mỗi bài dạy trong 4 tuần (40 tiết). Tổng cộng 16 tuần; có hai tuần dành cho ôn tập và kiểm tra, đánh giá giữa học kì 1 và cuối học kì 1 (20 tiết).

Tập hai có 5 bài (lớn), tương ứng với 5 chủ điểm. Các chủ điểm ở tập hai được mở rộng dần sang những lĩnh vực khác của đời sống, giúp HS có thêm hiểu biết, trải nghiệm, chẳng hạn chủ điểm *Giao tiếp và kết nổi, Hành tinh xanh của em, Việt Nam quê hương em.* Mỗi bài dạy từ 2 - 4 tuần (40 tiết). Tổng cộng 15 tuần; có hai tuần dành cho ôn tập và kiểm tra, đánh giá giữa học kì 2 và cuối học kì 2 (10 tiết).

+ Cấu trúc bài học

Mỗi văn bản đọc là trung tâm của một bài nhỏ. Khởi đầu bài học là hoạt động *khởi động* nhằm huy động trải nghiệm, hiểu biết và tạo tâm thế để HS đọc hiểu VB

tốt hơn. Sau hoạt động *khởi động* là *đọc thành tiếng, đọc hiểu* (thể hiện qua trả lời câu hỏi). Khác với *Tiếng Việt 1,* trong *Tiếng Việt 2,* như đã nói ở trên, nội dung đọc hiểu không chỉ tập trung vào các nội dung tường minh hay nội đung suy luận đơn giản mà còn đặt ra yêu cầu IIS nhận biết được một số yếu tố kiểu loại VB ở mức đơn giản, chẳng hạn đối với thơ, HS được luyện tập nhận biết vần, số chữ trong một dòng thơ, số dòng thơ trong một khổ thơ (HS củng được học thuộc lòng 1-2 khổ thơ hoặc cả bài); đổi với truyện, HS nhận biết được bối cảnh (địa điểm, thời gian), nhân vật và các sự việc chính của câu chuyện; đối với VB thông tin, HS nhận biết được trình tự các sự việc, hiện tượng được thể hiện trong VB. Khác với *Tiếng Việt 1,* trong *Tiếng Việt 2,* không chỉ các bài có ngữ liệu là truyện, VB miêu tả, VB thông tin mà các bài có ngữ liệu là thơ củng có thực hành viết (câu trả lởi), nói và nghe (theo tranh).

Hoạt động cuối của "phần lõi" 4 tiết là *Luyện tập tiếng Việt,* gồm bài tập chính tả, bài tập từ ngữ, bài tập luyện câu. Đây là phần tập trung giúp HS luyện tập các kĩ năng viết chính tả, dùng từ ngữ, đặt câti dựa trên những hiểu biết sơ giản về tiếng Việt. Nội đung này sẽ được phát triển dần ở các lớp trên để HS có được kiến íhức hiển ngôn về tiếng Việt, nhờ đó sử dụng tiếng Việt hiệu quả hơn. Từ bỏ quan điểm dạy học ngôn ngữ thống qua việc cung cấp một cách hệ thống kiến thức về cấu trúc tiếng Việt, nhưng SGK *Tiếng Việt 2* và SGK *Tiếng Việt* ở các lóp trên vẫn chủ trương trang bị cho HS một số hiểu biết tối thiểu về tiếng Việt, được dùng như tri thức công cụ để thực hành sử dụng tiếng Việt. Chẳng hạn, trong *Tiếng Việt 2,* phần bài tập về từ ngữ, HS bước đầu phân biệt được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, tính chất; phần bài tập luyện câu, tuy GV chưa nêu khái niệm câu và thành phần câu, nhưng thông qua hướng đẫn HS thực hành và sửa lỗi câu cho HS, GV cần giúp các em cảm nhận được thế nào là câu và thế nào chưa phải là câu để HS viết câu đúng ngữ pháp và sửa lỗi ngữ pháp nếu có.

* Những điểm mới cơ bản của SGK Tiếng Việt 2

Sách Tiếng Việt 2, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, được biên soạn theo mô hình SGK dạy tiếng hiện đại, chú trọng phát triển các kĩ năng ngôn ngữ của người học thông qua hoạt động đọc, viết, nói và nghe.

Tiếng Việt 2 có hệ thống chủ điểm đa dạng, bao quát được nhiều lĩnh vực trong đời sống của học sinh. Ngữ liệu được chọn lựa kĩ lưỡng, phù hợp với hiểu biết và trải nghiệm của người học. Ngoài đọc, viết, nói và nghe để phát triển kĩ năng, học sinh còn được cung cấp những kiến thức sơ giản về từ và câu thông qua các bài tập gần gũi, đa dạng và sinh động.

Sách thiết kế các nội dung dạy học theo định hướng mở, tạo cơ hội cho giáo viên vận dụng các phương pháp dạy học một cách sáng tạo theo điều kiện của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Sách cũng đổi mới hoạt động đánh giá kết

quả học tập của học sinh, chú trọng đánh giá sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập.

Sách có nhiều hình ảnh minh họa đẹp mắt, phù hợp với thị hiếu thẩm mĩ của học sinh. Không chỉ hình ảnh mà các loại bảng và sơ đồ cũng được sử dụng để tăng thêm hiệu quả dạy học của các công cụ trực quan.

Tiếng Việt 2, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, sẽ mang lại cho học sinh nhiều hiểu biết và trải nghiệm phong phú về cuộc sống con người và thế giới thiên nhiên. Chắc hẳn sách sẽ giúp các em thích học tiếng Việt và ham mê đọc sách.

2. Cơ sở thực tiễn:

2.1. Đặc điểm tình hình

Đầu năm học 2023 – 2024 tôi được Ban Giám Hiệu phân công chủ nhiệm lớp 2A2, tổng số 36 học sinh. Trường nằm trong khu dân cư chủ yếu là lao động chân tay và làm nông nghiệp, trình độ văn hóa của người dân chưa cao, nhưng được sự quan tâm của Ban Giám Hiệu, các cấp lãnh đạo và PHHS mà trường lớp khang trang, cơ sở vật chất đầy đủ. Nhưng bên cạnh đó tôi nhận thấy có một số thuận lợi và khó khăn.

2.2. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi

- Tất các giáo viên dạy khối lớp 2 đều được tham gia lớp tập huấn chương trình GDPT 2018 ngày từ trong hè 2021 đầy đủ, tích cực. Thầy cô nào cũng ghi chép cẩn thận và nắm bắt những thay đổi trong chường trình GDPT 2018.

- Giáo viên dạy khối lớp 2 đều là các giáo viên có trình độ đào tạo Đai học, luôn có tinh thần học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ và sẵn sàng lắng nghe, tiếp thu ý kiến của đồng nghiệp. Tham gia sinh hoạt tích cực, đầy đủ các tiết dạy học theo chuyên đề của chương trình GDPT2018.

- Chương trình SGK Tiếng Việt 2 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống đã được kế thừa và phát triển theo vòng xoáy đồng tâm từ bộ SGK Tiếng Việt lớp 1. Các chủ đề trong bộ sách như Em lớn lên từng ngày, Đi học vui sao, Niềm vui tuổi thơ, Mái ấm gia đình …đều được thiết kế với nội dung đặc sắc, phong phú, với hình ảnh đẹp mắt, với kênh chữ to, rất rõ ràng … Phù hợp với trình độ và đặc điểm tâm lí học sinh Tiểu học.

- Để phục vụ tốt cho việc dạy học phân môn Tập đọc cũng như các môn học trong chương trình GDPT 2018, nhà trường cũng như giáo viên giảng dạy đã đầu tư máy tính, lắp đặt hệ thống tivi giúp cho việc học tập của học sinh mang lại hiệu quả.

- Phụ huynh đã mua sắm đầy đủ tài liệu, sách giáo khoa cho con mình trước năm học mới.

b. Khó khăn:

- Đối tượng học sinh lớp 2 vốn từ ngữ của các em còn hạn chế, việc đọc thành tiếng của một số em còn khó khăn chứ chưa nói đến việc đọc hiểu.

- Thời gian thực hành Tiếng Việt ít mà số lượng bài tập nhiều.

- 36 học sinh trong lớp tôi phụ trách có trình độ nhận thức không đồng đều, khác nhau nên việc tiếp thu kiến thức không đồng đều nên bản thân giáo viên giảng dạy rất vất vả khi truyền đạt kiến thức theo chương trình mới cho các em.

- Một số ít gia đình các em chưa quan tâm đến học sinh, chưa dành nhiều thời gian cho các em học tập cũng như đôn đốc các em tự học ở nhà.

2.3. Khảo sát thực trạng ban đầu:

Đầu năm học 2023-2024 khi mới nhận lớp, tôi đã tiến hành khảo sát việc học môn Tập đọc của học sinh lớp 2. Sau khi tiến thành khảo sát kết quả thu được cụ thể như sau:

Lớp	Đọc đúng				Đọc diễn cảm				Đọc hiểu			
	Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2A2	19	52,8%	17	47,2%	11	30,6%	25	69,4%	13	36,1%	23	63,9%
2A1	16	47,1%	18	52,9%	10	29,4%	24	70,6%	12	35,3%	22	64,7%
2A3	17	48,6%	18	51,4%	9	25,7%	26	74,3%	11	31,4%	24	68,6%

2.4. Một số nguyên nhân:

- Đối với giáo viên: còn hạn chế bởi khả năng tiếp thu phương pháp dạy học mới rất khó khăn. Họ chỉ quen dạy theo phương pháp cũ. Đồ dùng dạy học phục vụ cho bài giảng còn thiếu. Khi học sinh đọc bài, giáo viên chưa chú ý đến chất lượng mà chỉ chú ý đến số lượng đọc, ít hướng dẫn cụ thể học sinh khi các em đọc sai. Bên cạnh đó giáo viên còn chưa chú ý đọc cho học sinh trong các giờ học, môn học khác. Một số giáo viên chưa tích cực đổi mới phương pháp cũng như hình thức tổ chức dạy học. Bên cạnh đó vẫn còn một số giáo viên chưa chú trọng công tác chủ nhiệm lớp.

- Đối với phụ huynh: Về nhà bố mẹ chưa thực sự quan tâm đến việc học của các con, chưa sát sao đối với việc học của các con. Một số phụ huynh còn chưa phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục học sinh. Một số gia đình có hoàn cảnh khó khăn chưa tạo môi trường học tập thoải mái, riêng tư cho các con dẫn đến việc tự học ở nhà của các con không hiệu quả. Có gia đình chỉ chú trọng môn Toán, chưa coi trọng việc học đọc của con.

- Đối với học sinh: Tinh thần, thái độ học tập của các em còn yếu, do đặc điểm tâm lí của trẻ 7- 8 tuổi các em rất hiếu động, khả năng tập trung chưa cao. Trong khi đó để cho học sinh đọc đúng cách ngắt giọng, nhấn giọng, diễn cảm đòi hỏi nhiều ở tính kiên trì, nhẫn nại chịu khó. Một số học sinh chưa yêu thích học tập môn Tiếng Việt dẫn đến kết quả học tập môn Tiếng Việt còn kém.

2.5. Đề xuất giải pháp:

Xuất phát từ thực tiễn trên, tôi đề xuất đề tài một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2 như sau:

Giải pháp 1. Phân loại để nắm chắc đối tượng học sinh trong quá trình dạy Tập đọc.

Giải pháp 2. GV tích cực đổi mới, linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Giải pháp 3. Dạy học môn Tập đọc bằng hình thức trải nghiệm thông qua việc tổ chức câu lạc bộ bạn yêu Tiếng Việt, các cuộc thi nhỏ trong phạm vi lớp học

Giải pháp 4. Làm tốt công tác chủ nhiệm

Giải pháp 5. Tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học môn Tiếng Việt nói chung và phân môn Tập đọc nói riêng.

Giải pháp 6. Động viên, khích lệ học sinh có tiến bộ trong học tập.

3. Tổ chức thực hiện các giải pháp.

3.1. Giải pháp 1*:* Phân loại để nắm chắc đối tượng học sinh trong quá trình dạy Tập đọc.

Căn cứ vào kết quả khảo sát đầu năm học, theo dõi quá trình học tập trên lớp, tôi tiến hành phân loại học sinh theo các nhóm đối tượng:

- Đối với những học sinh ở nhóm mức độ tốt: đọc tốt, ngắt giọng đúng, đọc hiểu tốt

- Đối với những học sinh ở mức độ khá: đọc khá tốt, ngắt giọng đúng, đọc hiểu khá tốt

- Đối với những học sinh ở mức độ trung bình: đọc chưa tốt, ngắt giọng chưa đúng, khả năng đọc hiểu còn kém.

Ngay từ khi mới nhận lớp và dạy học phân môn tập đọc, tôi đã tiến hành việc phân loại thành các nhóm đối tượng học sinh như trên và phân loại các mức độ đọc. làm tốt điều này sẽ giúp tôi dạy sát đối tượng, có điều kiện sửa lỗi, kèm cặp hay bồi dưỡng kịp thời đặc điểm của từng nhóm đối tượng học sinh.

Ví dụ:

+ HS ở nhóm mức độ tốt: Tôi yêu cầu các em cần nắm vững nội dung và đọc mẫu cho các bạn nghe

+ HS ở nhóm mức độ khá: Yêu cầu em cần nắm vững nội dung bài học

+ HS đọc ở nhóm mức độ trung bình.: Khuyến khích em đọc thêm truyện, sách, báo

3.2. Giải pháp 2: Giáo viên tích cực đổi mới, linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học nào sẽ góp phần hình thành và phát triển năng lực cho học sinh. Chính vì vậy giáo viên cần tích cực đổi mới, linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học bằng một số hình thức sau:

*** Tổ chức tốt hoạt động khởi động trong một tiết Tập đọc**

Trong một tiết học nói chung và việc khởi động ở một tiết Tập đọc nói riêng diễn ra trong thời gian chỉ có ít phút (tầm 3 -5 phút) nhưng nó lại có một vai trò vô

cùng quan trọng. Đó là việc kích thích sự tích cực của người học. Một tiết học thành công là ngày từ những phút đầu tiên đã lôi cuốn được người học tham gia các hoạt động một cách chủ động, tích cực và hơn thế nữa hoạt động khởi động còn gây dựng và bồi đắp tình yêu môn học cho các em. Đúng như ông bà ta đã nói "Đầu xuôi đuôi lọt". Chính vì thế chương trình GDPT nói chung và phân môn tập đọc nói riêng rất chú trọng đến hoạt động khởi động đầu mỗi tiết học. Trong mỗi bài học cụ thể đều có gợi ý các hoạt động khởi động phù hợp giúp cho giáo viên chủ động nắm bắt và lựa chọn hình thức khởi động cho phù hợp. Tuy nhiên sử dụng hình thức khởi động cụ thể nào lại là năng khiếu và sự lựa chọn của từng giáo viên dạy. Dù là một hoạt động nhỏ nhưng giáo viên cũng cần lưu ý mục tiêu và tâm thế của người học sao cho có hiệu quả. Từ đó gián tiếp tạo ra tình huống có vấn đề và dẫn dắt học sinh vào nội dung bài đọc mới. Ở các tiết Tập đọc, tôi thường lựa chọn 2 hình thức khởi động là khởi động bằng một tình huống có vần đế và khởi động bằng một bài hát …

+ Khởi động bằng một tình huống có vấn đề

Việc tổ chức khởi động cho học sinh bằng một tình huống có vấn đề giúp học sinh được lôi cuốn vào bài học một cách tự nhiên mà không hề khiên cưỡng, gượng ép. Giống như một cuộc trò chuyện, những chia sẻ nhỏ … của các em sẽ giáo viên gián tiếp đưa học sinh vào nội dung bài học.

Ví dụ: Khi dạy bài 14 "Em học vẽ" (SGK Tiếng Việt 2 – Tập 1 – Trang 58), tôi cho học sinh quan sát một bức tranh và đặt câu hỏi tình huống có vấn đề:

- Các em cho cô biết trên tay cô là gì nào? (Trên tay cô là một bức tranh)
- Bức tranh của cô vẽ gì nào? (Bức tranh vẽ cảnh bầu trời đêm ạ)
- Vậy để vẽ được bức tranh đẹp như thế này, các em cần chuẩn bị những gì? Cô mời cả lớp cùng cô đi đọc và tìm hiểu bài "Em học vẽ"

Ví dụ: Khi dạy bài 24 "Nặn đồ chơi" (SGK Tiếng Việt 2 – Tập 1 – Trang 104), tôi cho học sinh quan sát một bức tranh trong SGK và đặt câu hỏi:

- Các em quan sát và nhìn thấy trong tranh là các bạn học sinh đang tham gia trại hè 2020 "Trò chơi dân gian", các bạn nhỏ của chúng ta đang được chơi nhiều trò chơi như ô ăn quan, rồng rắn lên mây, cưỡi ngựa nhong nhong … Vậy ngoài các trò chơi ấy, các em còn biết trò chơi nào khác không? (nặn đồ chơi, bịt mắt bắt dê, nhảy dây …)
- GV nhận xét và chuyển ý vào nội dung bài học: Các em thấy đấy, các bạn nhỏ của chúng ta được tham gia rất nhiều trò chơi thú vị và một trong các trò chơi ấy là nặn đồ chơi. Vậy các bạn nhỏ đã nặn đồ chơi của mình như thế nào? Cô mời cả lớp cùng cô đọc và tìm hiểu bài "nặn đồ chơi"

+ Khởi động bằng hình thức thư giãn, giải trí: bằng một bài hát

Hình thức khởi động thứ hai mà tôi sử dụng trong một tiết tập đọc là hình thức khởi động bằng một bài hát.

Việc áp dụng hình thức này vào thực tế dạy học sẽ gây hứng thú học tập cho các em, làm cho tiết học sôi động, vui vẻ ngay từ đầu bởi những giai điệu, ca từ của bài hát. Từ đó giúp các em tự tin, hòa mình vào trong các hoạt động chung của cả lớp. Việc khởi động bằng một bài hát sẽ giúp các em thoái mái. Lời bái hát nhẹ nhàng hay sôi động kết hợp với việc vận động nhẹ nhàng tại chỗ như vỗ tay, múa hát … sẽ tạo nên hứng thú lôi cuốn các em vào bài học mới.

Tuy nhiên việc tổ chức hoạt động này là điều hành của giáo viên hay học sinh? Đối với các em học sinh lớp 2, dù chưa thật lớn nhưng ở một số hoạt động đơn giản như khởi động bằng một bài hát. Những buổi học đầu tiên, tôi sẽ lựa chọn một học sinh có năng khiếu văn nghệ vào trong ban văn nghệ. Tôi sẽ tập cho em ấy điều hành hoạt động này đồng thời làm mẫu cho cả lớp một vài tuần đầu còn bỡ ngỡ. Để làm được điều này, bao giờ tôi cũng phải chuẩn bị giáo án trình chiếu PowerPoin với việc chèn sẵn các bài hát khởi động mà mình đã lựa chọn phù hợp nói nội dung bài dạy. Đồng thời tôi cũng biết dành cho các em lời khen ngợi với ban văn nghệ cũng như tập thể lớp nếu như các em hát to, đúng và vận động khéo léo theo nội dung bài hát.

Những giai điệu trữ tình sâu lắng hay những bản nhạc sôi động sẽ rất phù hợp với việc dạy học các bản đọc. Giai điệu, lời ca thiết tha trữ tình và những động tác vận động nhẹ nhàng giúp cho các em hứng thú bước vào tiết học.

Ví dụ: Khi dạy bài tập đọc "Chuyện bốn mùa" (SGK Tiếng Việt - Tập 2 – Trang …) , trước khi vào bài học tôi cho học sinh khởi động bằng bài hát " Hoa lá mùa xuân" và giới thiệu vào bài học mới.

Ví dụ: Khi dạy bài 9 "Cô giáo lớp em" (SGK Tiếng Việt - Tập 1 – Trang 40), tối cho học sinh khởi động bằng bài hát "Thương lắm thầy cô ơi".

*** Tăng cường đan xen, tổ chức các trò chơi học tập trong các tiết Tập đọc**

Ngoài những biện pháp trên trong quá trình dạy học phân môn Tập đọc, tôi có thể kết hợp nội dung luyện đọc lồng ghép với trò chơi như: Thả thơ, truyền điện, đọc tiếp sức

Sử dụng trò chơi học tập là một phương pháp dayju học mà GV thông qua việc tổ chức các trò chơi có liên quan đến nội dung bài học, có tác dụng phát huy tính tích cực nhận thức, tạo hứng thú học tập cho HS. Qua việc tham gia trò chơi học tập, HS tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, đồng thời các em phát huy được tính tự giác, chủ động.

Một số vấn đề cần lưu ý

+ Một số nguyên tắc và yêu cầu khi thiết kế trò chơi học tập

Việc tổ chức trò chơi học tập khi áp dụng vào dạy học phải đảm bảo các nguyên tác và yêu cầu như sau

- Trò chơi học tập phải bám sát với nội dung bài học, phục vụ cho việc tìm hiểu, khắc sâu hay củng cố nội dung bài học, phù hợp với điều kiện thời gian trong mỗi tiết học trong dạy môn tập đọc chứ không đơn thuần là chỉ để chơi. Muốn có

hiệu quả cao thì đòi hỏi mỗi giáo viên phải có kế hoạch chuẩn bị chu đáo, tỉ mỉ, cặn kẽ.

- Các trò chơi phải mang tính giáo dục

- Các trò chơi phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của học sinh Tiểu học, phù hợp với điều kiện và cơ sở vật chất của nhà trường cũng như lớp học (máy chiếu, đồ dung khác …)

- Trò chơi học tập phải được thiết kế với nhiều hình thức khác nhau nhưng dễ chơi và dễ thực hiện.

- Trò chơi chỉ áp dụng trong thời gian từ 3-7 phút

+ Thứ tự thực hiện trò chơi học tập.

- Việc đầu tiên giáo viên cần nêu được tên của trò chơi mà học sinh sẽ tham gia: Ai nhanh ai đúng, Ai nhanh hơn, Giải đáp ô chữ, Rung chuông vàng …

- Thứ hai giáo viên cần nêu rõ mục đích của trò chơi nhằm tìm hiểu kiến thức mới, ôn luyện, củng cố kiến thức, kĩ năng nào.

-Thứ ba là việc sử dụng dồ dùng, đồ chơi: Mô tả đồ dùng, đồ chơi được sử dụng trong trò chơi học tập như hình mặt cười hay chữ đúng (Đ), sai (S), phiếu học tập, thẻ, bảng phụ ….

- Thứ tư là giáo viên cần nêu luật chơi: Cần số người tham gia, cá nhân hay nhóm

- Thứ năm là phần tuyên dương, khen thưởng, công bố người (đội) thắng cuộc.

+ Cách thức tiến hành trò chơi:

- Việc tổ chức các trò chơi cần thời gian tiến hành từ 3-7 phút tùy vào từng trò chơi mà giáo viên sử dụng và mục đích sử dụng. Trò chươi có thể tiến hành ngay đầu của mỗi tiết học (trong hoạt động khởi động) hay lồng ghép trong việc tìm hiểu bài

- Việc đầu tiên là giáo viên cần giới thiệu tên trò chơi mà các em sẽ được tham gia là gì?

- Thứ hai giáo viên cần hướng dẫn luật chơi, cách chơi và chơi thử nếu có

- Thứ ba là học sinh tham gia trò chơi thật.

- Thứ tư, giáo viên cần nhận xét kết quả về trò chơi: thời gian, cách chơi, kết quả, thái độc của người tham gian chơi. Đồng thời giáo viên cũng cần có việc thưởng phát, khen chê hợp lí và giúp học sinh rút ra được nội dung cần lưu ý sau trò chơi là gì?

- Về mặt không gian, địa điểm chơi trò chơi và đối tượng HS tham gia chơi tôi nhận thấy đa phần đều được diễn ra trong phạm vi lớp học.

**** Một số trò chơi cụ thể***

Ví dụ: Trò chơi " Thi đọc tiếp sức"

* Chuẩn bị: Đối với trò chơi này, giáo viên cần cho HS chuẩn bị SGK, thiết kế đồng hồ đếm thời gian, đồng thời yêu cầu cần có số nhóm tham gia là bao nhiêu (4 nhóm, 5 nhóm hay 6 nhóm)

* Cách thực hiện như sau

- Giáo viên nêu tên trò chơi và hướng dẫn cách chơi

- Giáo viên nêu số nhóm tham gia chơi (3,4,5 hoặc 6 nhóm) và số người trong mỗi nhóm (3-4 bạn)

- Các nhóm xếp thành hàng ngang hoặc hàng dọc. Thông thường ở lớp tôi chia nhóm đọc tiếp sức theo bàn hàng dọc. Như vậy mỗi lớp sẽ có 6 nhóm nhỏ. Mỗi học sinh cầm một cuốn SGK đã mở sẵn.

- Giáo viên bấm thời gian và theo dõi việc đọc của cac nhóm. Mỗi bạn đọc đúng, to, rõ ràng được 1 điểm, không cho điểm nếu vi phạm

- Cả lớp và giáo viên cùng nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.

Ví dụ: Trò chơi "Thi thả thơ"

* Chuẩn bị: GV viết vào phiếu câu thơ đầu (hoặc câu ở giữa) ở mỗi khổ thơ. hoặc 1-2 từ đầu mỗi câu thơ.

* Cách thực hiện như sau:

- Giáo viên nêu tên trò chơi và hướng dẫn cách chơi

- Giáo viên nêu số nhóm tham gia chơi (3,4,5 hoặc 6 nhóm) và số người trong mỗi nhóm (3-4 bạn)

- Các nhóm xếp thành hàng ngang hoặc hàng dọc. Mỗi nhóm sẽ cử bạn nhóm trưởng tham gia bốc thăm phiếu lựa chọn quyền chơi và chơi trước

- Mỗi bạn trong nhóm sẽ cầm trên tay một tờ phiếu. Khi GV hô " bắt đầu", nhóm tham gia thả thơ sử dụng một bạn thả ra một tờ phiếu cho nhóm bạn kia. Bạn của nhóm khác nhận được tờ phiếu phải đọc thuộc cả khổ thơ hay câu thơ sao cho đúng có từ ghi trên phiếu. Bạn nào đọc đúng tính 1 điểm, còn đọc sai không có điểm. Cứ như vậy cho đến hết.

- Sau khi kết thức trò chơi, các bạn và giáo viên nhận xét, tuyên dương nhóm đọc tốt, đọc diễn cảm.

* **Ví dụ 1:** Khi dạy đọc bài "Thương ông " (Tiếng Việt 2 – tập 1 – Trang 126) GV làm các phiếu như sau

- Phiếu 1: "Ông bị đau chân ... ."

- Phiếu 2: " Thấy ông nhăn nhó ..."

- Phiếu 3: " Ông bước lên thềm ... "

Ví dụ 2: Khi dạy bài đọc " Gọi bạn" (Tiếng Việt 2 – tập 1 – Trang 79) GV làm các phiếu sau:

- Phiếu 1: " Tự xa xưa thuở nào..."

- Phiếu 2: " Một năm trời hạn hán..."

- Phiếu 3: " Bê Vàng đi tìm cỏ..."

Ví dụ: Trò chơi "Đố vui"

* Chuẩn bị: Ti vi

* Tiến hành

- Khi dạy xong bài tập đọc "Chuyện bốn mùa", tôi tiến hành cho học sinh chơi trò chơi "Đố vui" giúp các em nhận diện được đặc trưng của từng mùa trong từng câu đố , từ đó khắc sâu nội dung bài học.

- GV yêu cầu, hướng dẫn cách chơi

- Nội dung các câu đó như sau:

+ Câu 1

Mùa gì ấm áp
Lất phất mưa bay
Khắp chốn đó đây
Cây cỏ nảy lộc? (Mùa xuân)

+ Câu 2

Mùa gì giá rét
Gió bấc ào ào
Ở nhà, ra đường
Đều lo mặc ấm? (Mùa đông)

+ Câu 3

Phượng đỏ mùa nào
Ve kêu thổn thức
Ngoài trời nóng nực
Hay có mưa rào? (Mùa hè)

+ Câu 4

Mùa gì dịu nắng
Mây nhẹ nhàng bay
Bưởi vàng trên cây
Quả hồng chín đỏ? (Mùa thu)

3.3. Giải pháp 3: Dạy học môn Tập đọc bằng hình thức trải nghiệm thông qua việc tổ chức câu lạc bộ bạn yêu Tiếng Việt, các cuộc thi nhỏ trong phạm vi lớp học

Đối với học sinh lớp 2 nói riêng và học sinh ở lứa tuổi Tiểu học nói chung đều hiếu động, thích vui chơi giải trí vừa học vừa chơi nhiều hơn là ép buộc, gò ép học tập. Các em học sinh đều thích được khen ngợi, động viên, thích được tự hào về bản thân. Chính vì thế là một giáo viên dạy lớp 2 theo chương trình GDPT 2018, tôi lên kế hoạch tổ chức các cuộc thi giữa các cá nhân trong lớp, giữa các nhóm trong lớp. Trong giờ học còn có thể cho các em chơi trò chơi hoặc tổ chức các giờ ngoại khóa. Đây cũng là hình thức khuyến khích học sinh thi đua với bạn nhân số lượng học sinh học tốt lên nhằm đáp ứng một phần yêu cầu của bộ môn Tiếng Việt. Trong mỗi tiết học, đều có thời gian dành cho việc đọc diễn cảm và để thay đổi các nội dung đọc nhằm thu hút học sinh. Tôi thường dành thời gian ấy cho các em thi

đọc. Nhiều bạn rất hứng thú, đọc đúng, đọc hay, đọc diễn cảm. Bên cạnh đó tôi cũng thường khuyến khích học sinh luyện đọc thêm bằng cách cho các em đọc thêm sách báo, truyện ... hoặc ngày hội đọc sách trong phạm vi lớp học, thi Trạng nguyên Tiếng Việt ....

Thông các các hoạt động trải nghiệm này, tôi sưu tầm, thiết kế thêm cho các em các loại phiếu đọc sách nhằm kích thích sự hứng thú tham gia vào quá trình luyện đọc ngoài văn bản, giúp các em chia sẻ cùng bạn và cùng cô những nội dung hay em đọc được. Từ đó tăng khả năng đọc hiểu của các em.

3.4. Giải pháp 4: Làm tốt công tác chủ nhiệm

Là người giáo viên dạy Tiểu học, không những truyền đạt cho học sinh về nội dung kiến thức các môn học, mà còn phải làm tốt công tác chủ nhiệm lớp. Chính vì vậy tôi luôn chú trọng đến công tác chủ nhiệm lớp. Để làm tốt công tác chủ nhiệm lớp tôi đã:

- Phối hợp (với PHHS, với giáo viên bộ môn):

+ Tôi thường xuyên trao đổi, liên hệ với giáo viên bộ môn khác để nắm được tình hình học tập của từng học sinh. Đồng thời cũng nắm được kĩ năng đọc, kĩ năng nói của học sinh trong các môn học. Từ đó có những biện pháp giúp rèn luyện, uốn nắn phù hợp với từng học sinh.

+ Bên cạnh có cũng phối hợp chặt chẽ với PHHS trong việc giáo dục và rèn đọc cho các con ở nhà bằng nhiều hình thức như: nhóm zalo, trao đổi trực tiếp ,… Việc phối hợp với PHHS có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục nói chung đặc biệt là chất lượng học tập môn Tập đọc. Hiểu được điều đó ngay từ đầu năm học tôi luôn chủ động phối hợp với PHHS. Trước hết để nắm bắt được tâm tư, tình cảm cũng như sở thích của từng học sinh. Từ đó cùng với PHHS tìm ra những phương pháp giáo dục phù hợp với từng học sinh. Hàng tháng, từng học kỳ, tôi sẽ thông báo tình hình học tập và rèn luyện của học sinh tới PHHS để phụ huynh có kế hoạch kèm cặp thêm, rèn thêm kĩ năng đọc cho học sinh ở nhà.

- Phối hợp tổ chức tốt tiết HĐTN SHDC và tiết HĐTN cuối tuần: Trong các tiết sinh hoạt dưới cờ tôi luôn động viên, khích lệ học sinh tham gia đóng các tiểu phẩm theo chủ đề. Qua đó rèn cho học sinh kĩ năng nói tự tin trước đám đông. Với tiết HĐTN cuối tuần tôi luôn làm phong phú tiết học dưới nhiều hình thức diễn tiểu phẩm, đóng vai, tổ chức các cuộc thi. Ví dụ: Cuộc thi em làm lớp trưởng giỏi…Qua đó cũng rèn cho học sinh kĩ năng mạnh dạn, tự tin khi nói trước đám đông, học sinh có cơ hội nói tốt, không chỉ nói đúng, nói hay mà còn nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy tập đọc.

- Tổ chức tốt tiết học thư viện: Tôi phối hợp với thủ thư tổ chức tốt tiết học thư viện cho các con và tiết đọc thư viện để các con yêu thích đọc truyện mạnh dạn kể lại nội dung các câu chuyện. Mạnh dạn đóng vai theo nội dung truyện qua đó rèn cho học sinh kĩ năng đọc, kĩ năng nói.

- Bên cạnh đó tôi cũng tổ chức luân phiên thay đổi ban cán sự lớp như lớp

trưởng, tổ trưởng: Ngay từ đầu năm học tôi đã đưa ra tiêu chí:

+ Làm lớp trưởng, tổ trưởng có lợi gì?

+ Làm thế nào để làm được lớp trưởng, tổ trưởng?

Và một tròn những tiêu chí để làm tốt lớp trưởng mà học sinh phải học tốt phân môn tập đọc để đọc tốt và nói tốt. Từ đó làm động lực cho rất nhiều bạn học sinh nỗ lực phấn đấu. Trong lớp tôi có rất nhiều bạn muốn làm lớp trưởng, tổ trưởng nên các bạn đã yêu thích môn Tiếng Việt, luôn nỗ lực để đọc tốt và nói tốt.

3.5. Giải pháp 5: Tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học môn Tiếng Việt nói chung và phân môn Tập đọc nói riêng.

Việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy sẽ tạo ra sự tương tác cao giữa cô và trẻ, kích thích khả năng quan sát và phát triển tư duy cho học sinh. Đồng thời giúp giáo viên tiết kiệm được nhiều thời gian chuẩn bị đồ dùng dạy học phát huy được nhiều ý tưởng sáng tạo trong giảng dạy qua đó giúp nâng cao hiệu quả của tiết dạy, học sinh được học tập linh hoạt và hứng thú hơn. Chính vì điều đó, tôi luôn chú trọng việc thiết kế bài giảng điện tử cho mỗi bài dạy, thiết kế các trò chơi học tập…. để giúp học sinh học tập tốt hơn, tiếp thu kiến thức nhanh hơn.

3.6. Giải pháp 6: Động viên, khích lệ học sinh có tiến bộ trong học tập.

Học sinh Tiểu học thích được khen hơn chê, vì vậy luôn hạn chế chê các em trong học tập, rèn luyện. Vì vậy tôi luôn có những hình thức động viên, khích lệ kịp thời đối với những học sinh có tiến bộ trong học tập. Chẳng hạn khi học sinh hoàn thành một bài đọc tốt, cũng như khi học sinh đọc kém có một sự tiến bộ dù là nhỏ nhất tôi đã khen ngợi động viên kịp thời học sinh, trao cho học sinh những phần thưởng nhỏ để động viên (có thể là một tràng vỗ tay động viên của cả lớp, có thể là những món quà nhỏ như cục tẩy, cái bút, cái thước,...). Qua đó tôi thấy học sinh rất vui vì được thầy cô công nhận thành tích của mình và ở những giờ học tiếp theo các em sẽ cố gắng, nỗ lực hơn nữa để được thầy cô khen.

5. Kết quả thực hiện sáng kiến kinh nghiệm:

Qua việc áp dụng sáng kiến "tài "***Một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2***" tôi thu được một số kết quả sau:

Bằng việc áp dụng các biện pháp nêu trên mà học sinh của tôi cũng như học sinh các lớp khác đã chủ động, tích cực và có nhiều sáng tạo trong việc học phân môn này. Các em đã biết đọc đúng, biết cách đọc ngắt giọng, nhấn giọng, biết cách đọc diễn cảm và hiểu thêm về nội dung ý nghĩa của bài tập đọc. Với việc phối kết hợp các giải pháp theo định hướng phát triển năng lực học sinh qua phân môn này đã giúp thêm cho các em tăng sự hứng thú, tích cực học tập. Tôi nhận thấy tiết học không còn nhàm chán nữa, mà sôi nổi hẳn lên.Các em húng thú, chủ động tham gia các hoạt động khởi động, tham gia các trò chơi học tập, tham gia các hội thi ... Nhiều em đã đọc to, rõ ràng, đọc diễn cảm hay và rút ra được nội dung ý nghĩa bài học của mỗi tiết Tập đọc.

Qua thực nghiệm áp dụng các giải pháp nêu trên vào thực tế dạy học. Kết quả thu được về việc đọc đúng, đọc ngắt giọng, đọc diễn cảm và đọc hiểu của học sinh đã có nhiều tiến bộ rõ rệt. Cụ thể như sau:

Trước khi thực hiện sáng kiến:

Lớp	Đọc đúng				Đọc diễn cảm				Đọc hiểu			
	Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2A2	19	52,8%	17	47,2%	11	30,6%	25	69,4%	13	36,1%	23	63,9%
2A1	16	47,1%	18	52,9%	10	29,4%	24	70,6%	12	35,3%	22	64,7%
2A3	17	48,6%	18	51,4%	9	25,7%	26	74,3%	11	31,4%	24	68,6%

Sau khi thực hiện sáng kiến:

Lớp	Đọc đúng				Đọc diễn cảm				Đọc hiểu			
	Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2A2	32	88,9%	4	11,1%	27	75%	9	35%	23	63,9%	13	36,1%
2A1	29	85,3%	5	14,7%	23	67,6%	11	32,4%	19	55,9%	15	44,1%
2A3	30	85,7%	5	14,3%	25	71,4%	10	28,6%	21	60%	14	40%

6. Hiệu quả của sáng kiến:

6.1. Hiệu quả về khoa học:

Từ những cố gắng nghiên cứu một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2 vào giảng dạy phân môn Tập đọc cùng với kinh nghiệm của bản thân, sự đồng thuận trong BGH sự hợp tác tích cực của các đồng chí giáo viên trong tổ khối 2 cũng như các đồng chí giáo viên trong nhà trường đã tạo cơ hội cho việc thành công của một SKKN. SKKN có tính khoa học, sáng tạo, khả thi trong từng giải pháp vì vậy khi tiến hành áp dụng các giải pháp tại trường rất thuận lợi và đã mang lại hiệu quả tích cực.

6.2. Hiệu quả về kinh tế:

Việc ứng dụng một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2 vào giảng dạy đã giúp cho GV trong trường tiết kiệm được rất nhiều thời gian và xây dựng được kế hoạch làm việc khoa học hơn dẫn đến kết quả của công việc tốt hơn hơn, tiết kiệm được chi phí từ việc in ấn tranh ảnh….

6.3. Hiệu quả về xã hội:

Việc thực hiện áp dụng SKKN đã mang lại những hiệu quả thiết thực trong nhà trường, giúp học sinh và giáo viên tương tác nhịp nhàng, tạo hứng thú học tập cho HS, giúp HS tích cực chủ động trong tiết học nhờ các hiệu ứng, hình ảnh sinh động của việc ứng dụng công nghệ thông tin. Khi áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực, các trò chơi học tập giúp HS hứng thú hơn trong quá trình học tập.. Việc học tốt môn Tập đọc giúp cho kĩ năng nói của học sinh tốt hơn từ học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, giúp các em trở thành người công dân năng động, tự tin trong thời đại mới và vững bước vào tương lai.

7. Tính khả thi:

Với những hiệu quả tích cực mà việc áp dụng SKKN mang lại cho lớp 2A2 cũng như các lớp khác của tổ khối 2 trong năm học 2023-2024 đã khẳng định tính khả thi của SKKN và tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực tới các trường bạn, trong nhân dân và trong PHHS của trường và trong toàn xã hội.

8. Thời gian thực hiện SKKN:

SKKN được áp dụng hiệu quả tại trường Tiểu học Phú Đông năm học 2023-2024.

9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện SKKN được trích từ nguồn ngân sách nhà nước chi hỗ trợ mua ti vi trên các lớp học, hệ thống đường truyền mạng Internet các lớp học. Ngoài ra kinh phí còn được huy động từ nguồn xã hội hóa.

III. KIẾN NGHỊ – ĐỀ XUẤT

1. Kết luận chung

Tiếp thu nền văn minh của xã hội loài người là việc làm cần thiết trong giao tiếp cũng như trong học tập. Những kinh nghiệm, những bài học rút ra từ những người tiên phong đi trước đều đã được ghi lại bằng hệ thống chữ quốc ngữ. Chính vì vậy, nếu như đọc không thông viết không thạo thì những thành tựu văn minh của nhận loại, của lời người vô tình bị bỏ qua trong cả hiện tại và mai sau. Chính vì thế dạy học ở Tiểu học luôn chú trọng và làm tốt việc dạy tốt phân môn Tập đọc trong đó có chương trình GDPT 2018 vừa được áp dụng với khối lớp 2. Bởi một lẽ chỉ có biết đọc, hiểu được nội dung bài đọc mới có thể học tốt, làm tốt các môn học khác.

Vậy làm thế nào để học sinh biết đọc đúng biết ngắt giọng, nhấn giọng, biết đọc diễn càm và hiểu được nội dung ý nghĩa của các văn bản đọc thì nhiệm vụ quan trọng của người giáo viên đứng lớp. Bên cạnh việc phân loại đối tượng đọc, tổ chức tốt các hoạt động khởi động, hay tổ chức trò chơi học tập trong tiết Tập đọc cùng với những cuộc thi nhỏ ... là những giải pháp hiệu quả trong dạy học phân môn này. Với việc áp dụng đề tài tài "***Một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2***" mỗi giáo viên cần chuẩn bị đầy đủ SGK, SGV cùng các phương tiện, đồ dùng dạy học khác như giáo án trình chiếu PowerPoin thì việc dạy học mới mang lại hiệu quả như mong muốn. Mặc dù còn nhiều khoa khăn trong quá trình áp dụng và thực hiện nhưng tôi mong rằng những giải pháp mà tôi đưa ra sẽ góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng dạy học phân môn Tập đọc. Đáp ứng nhu cầu đổi mới dạy học hiện nay.

2. Kiến nghị, đề xuất

Xuất phát từ thực tế giảng dạy cũng như học hỏi các bạn đồng nghiệp tôi xin mạnh dạn đề xuất một số kiến nghị sau :

- Giáo viên cần phải dành nhiều thời gian tìm tòi, nghiên cứu cách giảng truyền cảm để hướng dẫn cặn kẽ học sinh, thu hút sự hứng thú trong học tập của các em.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học trải nghiệm ở phân môn Tập đọc như: tổ chức những buổi thi đọc hay, đọc diễn cảm giữa các lớp trong khối vào các tuần hoặc các ngày lễ lớn theo chủ điểm.

Trên đây là để tài "Một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn Tập đọc lớp 2". Quá trình nghiên cứu thực hiện sáng kiến này và việc thực hiện những đổi mới các phương pháp hình thức tổ chức dạy học khác nhau. Tôi hy vọng sẽ góp phần làm cho chất lượng dạy học Tập đọc nói riêng và dạy học Tiếng Việt theo chương trình GDPT 2018 nói chung ngày một nâng cao. Trong thời gian thực hiện còn chưa dài, tôi nghĩ rằng những giải pháp nhỏ bé của tôi không tránh khỏi hạn chế, tôi rất mong được đón nhận những ý kiến góp ý chia sẻ, động viên của hội đồng khoa học và các đồng nghiệp để sáng kiến của tôi ngày càng được hoàn thiện hơn nữa và ngày càng được áp dụng nhiều hơn vào thực tết dạy học.

Tôi xin cam đoan đề tài trên do tôi viết và thực hiện, không sao chép, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm. Xin trân trọng cảm ơn!

Phú Đông, ngày 09 tháng 5 năm 2024

Tác giả

Phùng Thị Hồng Ngọc

PHỤ LỤC CÁC MINH CHỨNG PHỤC VỤ ĐỀ TÀI

Hình ảnh học sinh múa hát khởi động tiết học

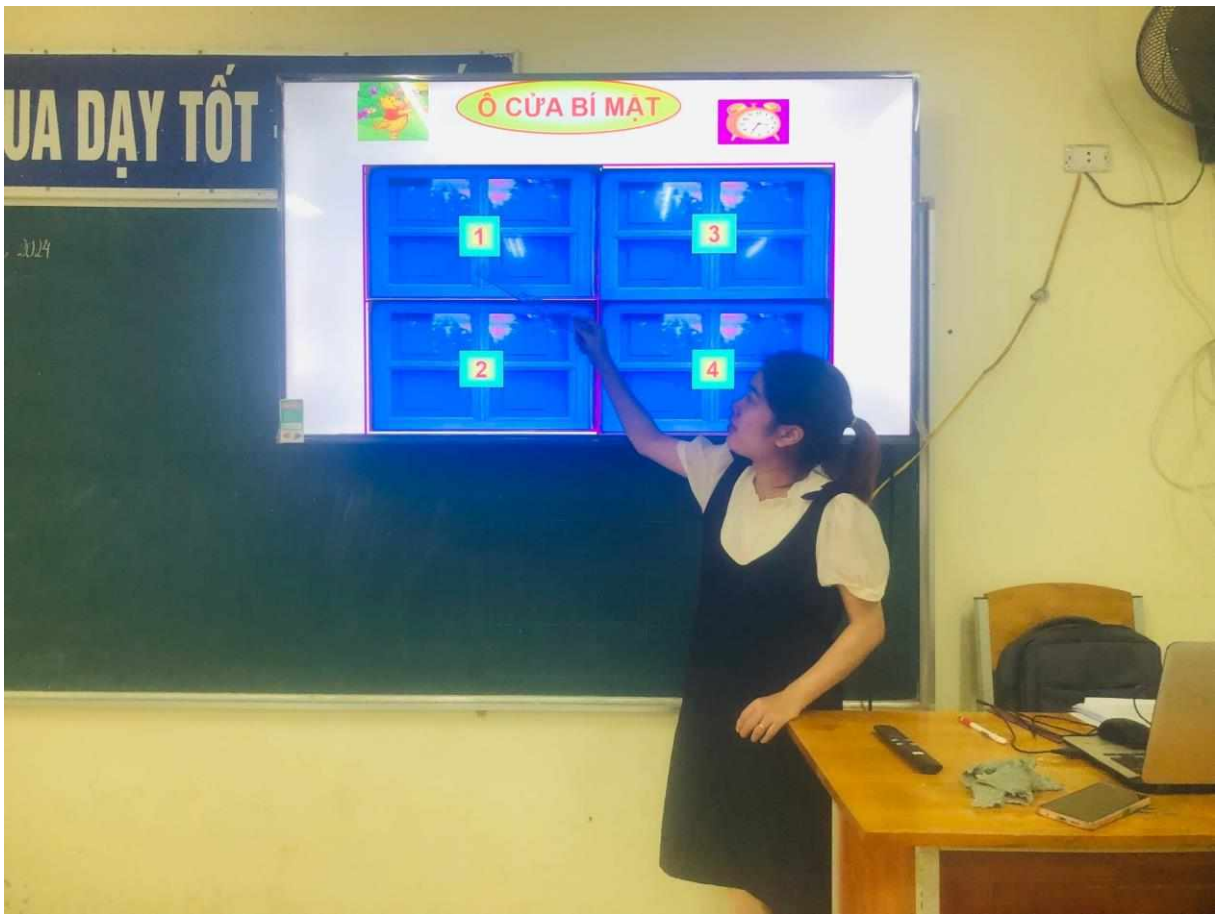

Học sinh khởi động bằng trò chơi: "Ô cửa bí mật".

Học sinh thi đọc tiếp sức

Học sinh chơi trò chơi: Thi thả thơ

Học sinh tham gia trò chơi: Em làm phóng viên.

Học sinh tham gia trò chơi: Ai nhanh, ai đúng?

Tổ chức cho học sinh luyện đọc theo nhóm.

Tổ chức cho học sinh thi đọc theo nhóm.

Học sinh tuyên truyền giới thiệu gian trưng bày sách trong ngày hội đọc sách.

Thường xuyên trao đổi trực tiếp với PHHS và qua nhóm Zalo lớp.

Thực hiện tốt các tiết học thư viện

Khuyến khích học sinh kể lại nội dung các câu chuyện mà mình thích

Cho học sinh tham gia đóng vai theo nội dung câu chuyện

Ứng dụng tốt CNTT trong dạy học

Động viên khích lệ học sinh có tiến bộ bằng nhiều hình thức (vỗ tay, tặng quà,…)

Kết quả đa số học sinh đều yêu thích và rất sôi nổi với phân môn Tập đọc nói riêng và môn Tiếng Việt nói chung. Kĩ năng nói và trình bày của học sinh tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học ở tiểu học (Nhà xuất bản Giáo dục)
2. Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 bộ kết nối tri thức với cuộc sống (Nhà xuất bản Giáo dục)
3. Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 2 bộ kết nối tri thức với cuộc sống (Nhà xuất bản Giáo dục)
4. Sách giáo viên Tiếng Việt tập 1 bộ kết nối tri thức với cuộc sống (Nhà xuất bản Giáo dục)
5. Sách giáo viên Tiếng Việt tập 1 bộ kết nối tri thức với cuộc sống (Nhà xuất bản Giáo dục)